

Số: 44/2017/QĐST-DS

Yên Thành, ngày 15 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 25; Điều 26 của nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 53/2017/TLST-DS ngày 13 tháng 11 năm 2017.

**XÉT THẤY**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

\* Nguyên đơn: Anh Đặng Xuân T - sinh ngày 21/4/1983.

Trú tại: xóm 11, xã X, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

\* Bị đơn: - Anh Vũ Đình T – sinh năm 1973.

Trú tại: xóm 7, xã X, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

- Chị Lê Thị K, sinh năm 1977.

Trú tại: xóm 7, xã X, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Vợ chồng anh Vũ Đình T, chị Lê Thị K phải có nghĩa vụ thanh toán nợ cho anh Đặng Xuân T số tiền gốc là 50.000.000đ(Năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành, thì phải chịu lãi suất theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam qui định, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về án phí: Vợ chồng anh Vũ Đình T, chị Lê Thị K nộp 1.250.000đ (Một triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho anh Đặng Xuân T 1.250.000đ (Một triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí anh đã nộp theo biên lai nộp tiền số: 0006659 ngày 10/11/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- VKSND H. Yên Thành.
- Chi cục THADS - YT
- Lưu hồ sơ vụ án.
- TAND tỉnh Nghệ An

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Vũ Anh Ngọc**